



BẢNG MINH HỌA QUYỀN LỢI BẢO HIỂM BẢO HIỂM HƯU TRÍ SUN LIFE

Sản phẩm bảo hiểm hưu trí của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Sun Life Việt Nam

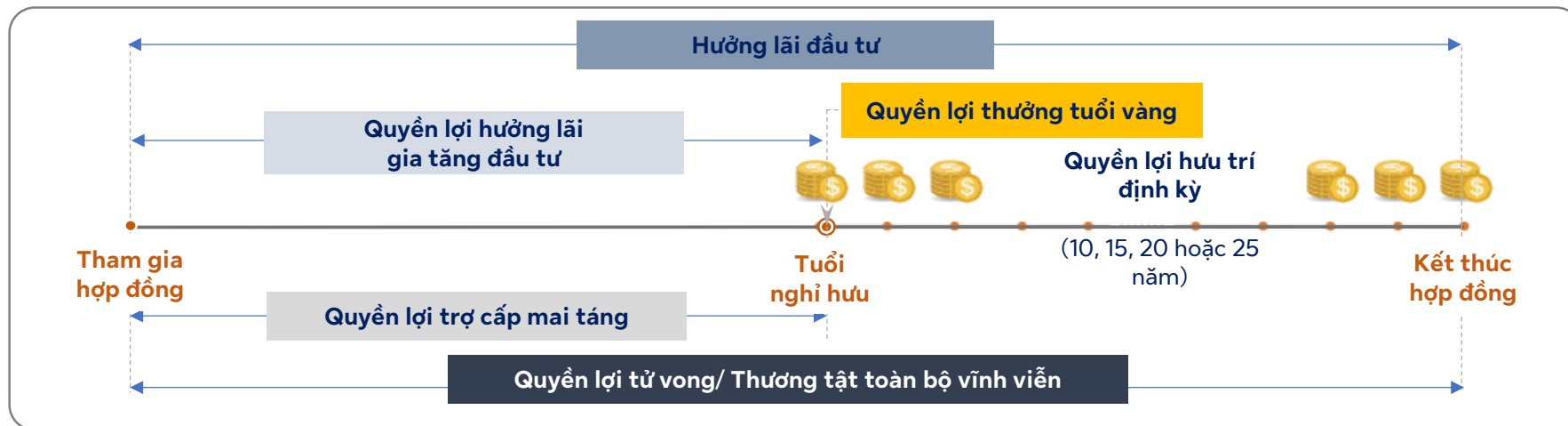
Nhiệm vụ bảo hiểm: Bảo hiểm hưu trí

Đối với Doanh nghiệp:

- Công cụ xây dựng chính sách phúc lợi hấp dẫn để thu hút và gìn giữ nhân tài
- Chủ động, linh hoạt điều chỉnh chương trình phúc lợi theo kết quả kinh doanh của doanh nghiệp
- Hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Đối với Người lao động:

- Công cụ tích lũy hiệu quả và bền vững cho Quỹ hưu trí
- Hưởng ưu đãi thuế thu nhập cá nhân
- Hưởng quyền lợi bảo vệ trước các rủi ro



Thông tin Tư vấn Tài chính

Người lập:	ABC	Ngày lập:	19/05/2026
Mã số TVTC:	123456	Điện thoại:	0912345678
Chứng chỉ đào tạo đại lý bảo hiểm của TVTC:	A123		

Lưu ý: Bên mua bảo hiểm có thể tham khảo thông tin sản phẩm, tự thiết lập, đánh giá hợp đồng Bảo Hiểm Hưu Trí Sun Life dự kiến tham gia tại <https://sunlife.co/sun-ez>.

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM (SUN LIFE VIỆT NAM)

Lĩnh vực kinh doanh: Bảo hiểm Nhân thọ

Trụ sở: Tầng 29, Toà nhà Vietcombank, 5 Công Trường Mê Linh, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh

ĐT: (84-28) 629.85.888/Fax: (84-28) 629.85.999/Website: www.sunlife.com.vn/Email: dichvu.khachhang@sunlife.com/Hotline: 1800 1786

Giấy phép thành lập số 68GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 24/01/2013 (đã được sửa đổi bổ sung); Vốn điều lệ 18.909 tỷ đồng

Mạng lưới Trung tâm Dịch vụ Khách hàng: <https://www.sunlife.com.vn/vn/ve-chung-toi/lien-he/mang-luoi-trung-tam-dich-vu-khach-hang/>



THÔNG TIN HỢP ĐỒNG

MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT

Bên mua bảo hiểm	
Tên Doanh nghiệp:	CÔNG TY B
Địa chỉ:	Tầng A, Tòa nhà B, 01 Đường X, Phường Y, Tỉnh Z
Giấy phép ĐKKD:	GP1234

Thành viên được bảo hiểm (TVĐBH)			
Họ & tên	Nguyễn Văn A	Giới tính	Nam
Tuổi tham gia bảo hiểm	35	Nhóm nghề nghiệp	1

Thông tin Hợp đồng bảo hiểm dành cho Thành viên được bảo hiểm - Bảo Hiểm Hữu Trí Sun Life			
Số tiền bảo hiểm (đồng):	200.000.000	Thời hạn đóng phí (năm):	27
Phí bảo hiểm cơ bản/năm (đồng):	24.000.000	Thời hạn bảo hiểm (năm):	37
Phí bảo hiểm đóng thêm/năm (đồng):	0	Phương thức đóng phí	Chuyển khoản
Tổng phí bảo hiểm/năm (đồng):	24.000.000	Định kỳ đóng phí:	Năm
Doanh nghiệp đóng góp/năm (đồng):	24.000.000	Định kỳ chi trả Quyền lợi hưu trí:	Năm
Người lao động đóng góp/năm (đồng):	0	Thời hạn chi trả Quyền lợi hưu trí (năm):	10

Tỷ lệ đóng góp của Thành viên được bảo hiểm						
Năm hợp đồng	1	2	3	4	5	6+
% Quỹ hưu trí	0%	0%	0%	0%	0%	0%

(*) Tỷ lệ đóng góp của Thành viên bảo hiểm có thể thay đổi theo yêu cầu của Bên mua bảo hiểm tại từng thời điểm.

MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

1. Quyền lợi hưu trí

- Kể từ Tuổi nghỉ hưu, Công ty sẽ bắt đầu chi trả Quyền lợi hưu trí cho Thành viên được bảo hiểm. Giá trị Quyền lợi hưu trí mỗi kỳ được xác định bằng Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí tại thời điểm nhận chia đều cho số lần kỳ còn lại, riêng kỳ đầu có thể được nhận tối đa là 50% Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí.
- Thời hạn chi trả quyền lợi hưu trí: 10, 15, 20 hoặc 25 năm.
- Định kỳ chi trả: năm, nửa năm, quý hoặc tháng.

2. Quyền lợi bảo hiểm rủi ro

Sản phẩm bảo hiểm	Sự kiện	Giá trị chi trả (đồng)	Ghi chú
Thành viên được bảo hiểm: Nguyễn Văn A			
Bảo Hiểm Hưu Trí Sun Life	Thương tật toàn bộ vĩnh viễn (TTTBVV) trong Thời hạn tích lũy	- TTTBVV do Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa: 20.000.000.	- Quyền lợi này sẽ được chi trả 1 lần duy nhất trong suốt Thời hạn tích lũy. - Sau khi quyền lợi này được chi trả: · Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm sẽ vẫn tiếp tục duy trì hiệu lực khi Bên mua bảo hiểm đáp ứng các điều kiện quy định tại Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm. · Trong Thời hạn tích lũy, số tiền này sẽ được khấu trừ khi chi trả các quyền lợi khác (nếu có) nếu Ung thư tuyến giáp chưa di căn là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến các sự kiện bảo hiểm khác.
		- TTTBVV do Ung thư tuyến giáp có di căn xa hoặc các nguyên nhân khác: Giá trị lớn hơn giữa 200.000.000. và Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản, cộng Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí gia tăng, trừ đi Quyền lợi bảo hiểm TTTBVV do Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa đã được chi trả (nếu có sự kiện bảo hiểm xảy ra có nguyên nhân trực tiếp từ Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa).	- Sau khi quyền lợi này được chấp thuận chi trả, Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực.

MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

Sản phẩm bảo hiểm	Sự kiện	Giá trị chi trả (đồng)	Ghi chú
Thành viên được bảo hiểm: Nguyễn Văn A			
Bảo Hiểm Hưu Trí Sun Life	TTTBVV trong Thời hạn chi trả	Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản cộng Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí gia tăng.	- Sau khi quyền lợi này được chấp thuận chi trả, Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực.
	Tử vong trong Thời hạn tích lũy	- Quyền lợi trợ cấp mai táng: 30.000.000; và - Quyền lợi bảo hiểm tử vong: Giá trị lớn hơn giữa 200.000.000 và Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản, cộng Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí gia tăng, trừ đi Quyền lợi bảo hiểm TTTBVV do Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa đã được chi trả (nếu có Ung thư tuyến giáp chưa di căn xa là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tử vong).	- Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm chấm dứt hiệu lực khi Thành viên được bảo hiểm tử vong.
	Tử vong trong Thời hạn chi trả	Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản cộng Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí gia tăng.	

Lưu ý:

- Sun Life Việt Nam sẽ không chi trả Quyền lợi bảo hiểm cho các trường hợp loại trừ được quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm Bảo Hiểm Hưu Trí Sun Life và (các) sản phẩm bán kèm (nếu có).
- Bên mua bảo hiểm và Thành viên được bảo hiểm phải kê khai thông tin đầy đủ, trung thực và thông báo khi có thay đổi các thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm Bảo Hiểm Hưu Trí Sun Life và (các) sản phẩm bán kèm (nếu có). Việc kê khai thông tin không đúng hoặc không đầy đủ sẽ dẫn đến rủi ro không được Sun Life Việt Nam chi trả Quyền lợi bảo hiểm.
- Chi tiết về quyền lợi bảo hiểm, các điều kiện, điều khoản bảo hiểm và các nội dung về điều khoản loại trừ được quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm Bảo Hiểm Hưu Trí Sun Life và (các) sản phẩm bán kèm (nếu có) và được đăng tải tại www.sunlife.com.vn.



MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM HỮU TRÍ
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

MINH HỌA QUYỀN LỢI SẢN PHẨM
BẢO HIỂM HỮU TRÍ SUN LIFE
TẠI MỨC LÃI SUẤT DỰ KIẾN 4,7%

Đơn vị: nghìn đồng

Năm hợp đồng/ Tuổi của TVĐBH	Phí bảo hiểm				Giá trị minh họa tại mức lãi suất dự kiến 4,7%/năm ⁽⁶⁾						
	Tổng phí bảo hiểm đã đóng hàng năm ⁽¹⁾	Phí bảo hiểm cơ bản hàng năm	Phí bảo hiểm đóng thêm hàng năm	Phí bảo hiểm đem đi đầu tư	Quyền lợi tử vong/ TTTBVV	Các khoản thưởng ⁽²⁾	GTTK bảo hiểm hưu trí cơ bản	GTTK bảo hiểm hưu trí gia tăng	GTTK bảo hiểm hưu trí ⁽³⁾	GTTK hưu trí ghi nhận cho TVĐBH ⁽⁴⁾	Quyền lợi hưu trí ⁽⁵⁾
1/35	24.000	24.000	-	22.800	200.000	-	22.948	-	22.948	-	-
2/36	24.000	24.000	-	22.800	200.000	-	46.994	-	46.994	-	-
3/37	24.000	24.000	-	22.800	200.000	-	72.196	-	72.196	-	-
4/38	24.000	24.000	-	22.800	200.000	-	98.615	-	98.615	-	-
5/39	24.000	24.000	-	22.800	200.000	-	126.315	-	126.315	-	-
6/40	24.000	24.000	-	23.280	200.000	-	155.871	-	155.871	-	-
7/41	24.000	24.000	-	23.280	200.000	-	186.885	-	186.885	-	-
8/42	24.000	24.000	-	23.280	219.397	-	219.397	-	219.397	-	-
9/43	24.000	24.000	-	23.280	254.064	634	254.064	-	254.064	-	-
10/44	24.000	24.000	-	23.280	290.442	724	290.442	-	290.442	-	-
11/45	24.000	24.000	-	23.640	328.995	820	328.995	-	328.995	-	-
12/46	24.000	24.000	-	23.640	369.450	921	369.450	-	369.450	-	-
13/47	24.000	24.000	-	23.640	411.903	1.027	411.903	-	411.903	-	-
14/48	24.000	24.000	-	23.640	456.451	1.138	456.451	-	456.451	-	-
15/49	24.000	24.000	-	23.640	504.452	2.510	504.452	-	504.452	-	-
16/50	24.000	24.000	-	23.640	554.948	2.761	554.948	-	554.948	-	-
17/51	24.000	24.000	-	23.640	608.070	3.025	608.070	-	608.070	-	-
18/52	24.000	24.000	-	23.640	663.955	3.303	663.955	-	663.955	-	-
19/53	24.000	24.000	-	23.640	722.746	3.596	722.746	-	722.746	-	-
20/54	24.000	24.000	-	23.640	784.594	3.903	784.594	-	784.594	-	-
Tổng	480.000	480.000	-	466.800							



MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT

MINH HỌA QUYỀN LỢI SẢN PHẨM
BẢO HIỂM HƯU TRÍ SUN LIFE
TẠI MỨC LÃI SUẤT ĐẢM BẢO

Đơn vị: nghìn đồng

Năm hợp đồng/ Tuổi của TVĐBH	Phí bảo hiểm			Phí bảo hiểm đem đi đầu tư	Giá trị minh họa tại mức lãi suất đảm bảo ⁽⁷⁾						
	Tổng phí bảo hiểm đã đóng hàng năm ⁽¹⁾	Phí bảo hiểm cơ bản hàng năm	Phí bảo hiểm đóng thêm hàng năm		Quyền lợi tử vong/ TTTBVV	Các khoản thưởng ⁽²⁾	GTTK bảo hiểm hưu trí cơ bản	GTTK bảo hiểm hưu trí gia tăng	GTTK bảo hiểm hưu trí ⁽³⁾	GTTK hưu trí ghi nhận cho TVĐBH ⁽⁴⁾	Quyền lợi hưu trí ⁽⁵⁾
1/35	24.000	24.000	-	22.800	200.000	-	22.457	-	22.457	-	-
2/36	24.000	24.000	-	22.800	200.000	-	45.493	-	45.493	-	-
3/37	24.000	24.000	-	22.800	200.000	-	69.128	-	69.128	-	-
4/38	24.000	24.000	-	22.800	200.000	-	92.922	-	92.922	-	-
5/39	24.000	24.000	-	22.800	200.000	-	117.225	-	117.225	-	-
6/40	24.000	24.000	-	23.280	200.000	-	141.842	-	141.842	-	-
7/41	24.000	24.000	-	23.280	200.000	-	166.877	-	166.877	-	-
8/42	24.000	24.000	-	23.280	200.000	-	192.349	-	192.349	-	-
9/43	24.000	24.000	-	23.280	218.221	-	218.221	-	218.221	-	-
10/44	24.000	24.000	-	23.280	245.085	611	245.085	-	245.085	-	-
11/45	24.000	24.000	-	23.640	270.759	675	270.759	-	270.759	-	-
12/46	24.000	24.000	-	23.640	296.682	740	296.682	-	296.682	-	-
13/47	24.000	24.000	-	23.640	322.854	805	322.854	-	322.854	-	-
14/48	24.000	24.000	-	23.640	349.277	871	349.277	-	349.277	-	-
15/49	24.000	24.000	-	23.640	375.954	938	375.954	-	375.954	-	-
16/50	24.000	24.000	-	23.640	400.884	1.000	400.884	-	400.884	-	-
17/51	24.000	24.000	-	23.640	425.928	1.062	425.928	-	425.928	-	-
18/52	24.000	24.000	-	23.640	451.086	1.125	451.086	-	451.086	-	-
19/53	24.000	24.000	-	23.640	476.356	1.188	476.356	-	476.356	-	-
20/54	24.000	24.000	-	23.640	501.740	1.251	501.740	-	501.740	-	-
Tổng	480.000	480.000	-	466.800							



MINH HOA QUYỀN LỢI SẢN PHẨM
BẢO HIỂM HƯU TRÍ SUN LIFE
TẠI MỨC LÃI SUẤT ĐẢM BẢO (tiếp theo)

MINH HOA SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT

Đơn vị: nghìn đồng

Năm hợp đồng/ Tuổi của TVĐBH	Phí bảo hiểm			Phí bảo hiểm đem đi đầu tư	Giá trị minh họa tại mức lãi suất đảm bảo ⁽⁷⁾						
	Tổng phí bảo hiểm đã đóng hàng năm ⁽¹⁾	Phí bảo hiểm cơ bản hàng năm	Phí bảo hiểm đóng thêm hàng năm		Quyền lợi tử vong/ TTTBVV	Các khoản thưởng ⁽²⁾	GTTK bảo hiểm hưu trí cơ bản	GTTK bảo hiểm hưu trí gia tăng	GTTK bảo hiểm hưu trí ⁽³⁾	GTTK hưu trí ghi nhận cho TVĐBH ⁽⁴⁾	Quyền lợi hưu trí ⁽⁵⁾
21/55	24.000	24.000	-	24.000	527.599	1.316	527.599	-	527.599	-	-
22/56	24.000	24.000	-	24.000	553.574	1.380	553.574	-	553.574	-	-
23/57	24.000	24.000	-	24.000	579.664	1.446	579.664	-	579.664	-	-
24/58	24.000	24.000	-	24.000	605.870	1.511	605.870	-	605.870	-	-
25/59	24.000	24.000	-	24.000	632.193	1.577	632.193	-	632.193	-	-
26/60	24.000	24.000	-	24.000	658.633	1.642	658.633	-	658.633	-	-
27/61	24.000	24.000	-	24.000	754.534	71.066	754.534	-	754.534	-	-
28/62	-	-	-	-	377.850	-	377.850	-	377.850	377.771	377.267
29/63	-	-	-	-	336.345	-	336.345	-	336.345	336.275	41.983
30/64	-	-	-	-	294.678	-	294.678	-	294.678	294.616	42.043
31/65	-	-	-	-	252.852	-	252.852	-	252.852	252.799	42.097
32/66	-	-	-	-	210.876	-	210.876	-	210.876	210.832	42.142
33/67	-	-	-	-	168.762	-	168.762	-	168.762	168.727	42.175
34/68	-	-	-	-	126.528	-	126.528	-	126.528	126.501	42.191
35/69	-	-	-	-	84.202	-	84.202	-	84.202	84.185	42.176
36/70	-	-	-	-	41.846	-	41.846	-	41.846	41.837	42.101
37/71	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	41.846
	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng	648.000	648.000	-	634.800							



MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

MINH HỌA QUYỀN LỢI SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ SUN LIFE (tiếp theo)

Ghi chú:

- (1) Bao gồm Phí bảo hiểm cơ bản hàng năm và Phí bảo hiểm đóng thêm hàng năm (nếu có).
- (2) Bao gồm Quyền lợi hưởng lãi gia tăng đầu tư và Quyền lợi thưởng tuổi vàng:

Quyền lợi hưởng lãi gia tăng đầu tư

Trong Thời hạn tích lũy, nếu Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản tại cuối mỗi Năm hợp đồng (đã bao gồm Quyền lợi hưởng lãi gia tăng đầu tư, nếu có) so với Phí bảo hiểm cơ bản quy năm đạt tỷ lệ như quy định trong bảng dưới đây, một khoản lãi gia tăng đầu tư sẽ được tích lũy thêm vào Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản vào cuối mỗi Năm hợp đồng. Khoản lãi suất gia tăng đầu tư được tính bằng (=) Lãi suất gia tăng đầu tư nhân (x) với Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản tại thời điểm cuối mỗi Năm hợp đồng.

Lãi suất gia tăng đầu tư được quy định như sau:

Tỷ lệ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản so với Phí bảo hiểm cơ bản quy năm	Lãi suất gia tăng đầu tư
Từ 10 lần đến dưới 20 lần	0,25%/Năm
Từ 20 lần đến dưới 40 lần	0,50%/Năm
Từ 40 lần trở lên	0,75%/Năm

Quyền lợi hưởng lãi gia tăng đầu tư sẽ chỉ áp dụng khi tài khoản bảo hiểm hưu trí đang không trong tình trạng tạm thời đóng. Lãi suất gia tăng đầu tư tối đa sẽ không vượt quá lãi suất công bố thực tế quy năm tại thời điểm cuối mỗi Năm hợp đồng của các Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm thỏa điều kiện.

Phí bảo hiểm cơ bản quy năm được xác định tại thời điểm phát hành Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được

Quyền lợi thưởng tuổi vàng

Vào ngày liền trước ngày bắt đầu Thời hạn chi trả, một khoản thưởng bằng phần trăm của Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản trung bình trong 60 tháng liền kể trước Tuổi nghỉ hưu (đã bao gồm Quyền lợi hưởng lãi gia tăng đầu tư, nếu có) sẽ được tích lũy vào Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản như được quy định dưới đây:

Thời hạn tích lũy (Năm)	6 - 10	11 - 35	36+
% của Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản trung bình trong 60 tháng liền kể trước Tuổi nghỉ hưu	9%	11%	13%



MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

MINH HỌA QUYỀN LỢI SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ SUN LIFE (tiếp theo)

Điều kiện chi trả của Quyền lợi thưởng tuổi vàng:

Trong 120 tháng liền kể trước Tuổi nghỉ hưu hoặc trong suốt Thời hạn tích lũy (tùy thời gian nào ngắn hơn):

- Tài khoản bảo hiểm hưu trí chưa từng và đang không trong tình trạng tạm thời đóng; và
- Tổng Phí bảo hiểm cơ bản đã đóng đạt ít nhất 70% tổng Phí bảo hiểm cơ bản cần đóng.

(3) Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí là tổng của Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản và Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí gia

(4) Giá trị tài khoản hưu trí ghi nhận cho Thành viên được bảo hiểm được minh họa tương ứng với Tỷ lệ đóng góp của Thành viên được bảo hiểm.

Giá trị này chưa bao gồm tỷ lệ mà Thành viên được bảo hiểm được hưởng từ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí tương ứng với

(5) Quyền lợi hưu trí: được chi trả từ Tuổi nghỉ hưu, theo định kỳ chi trả được chọn. Thời hạn chi trả quyền lợi hưu trí: 10, 15, 20

(6) Lãi suất minh họa chỉ mang tính tham khảo, có thể tăng hoặc giảm phụ thuộc vào kết quả đầu tư thực tế của Quỹ hưu trí tự nguyện và không có ý nghĩa là mức lãi suất này được đảm bảo trong tương lai, nhưng đảm bảo không thấp hơn mức lãi suất cam kết tối thiểu. Vui lòng tham khảo lãi suất công bố thực tế tại <https://www.sunlife.com.vn/vn/dich-vu-khach-hang/lai-suat-va-quy/thong-tin-lai-suat/> và báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ hưu trí tự nguyện tại <https://www.sunlife.com.vn/vn/dich-vu-khach-hang/lai-suat-va-quy/bao-cao-quy/>. Lưu ý lãi suất công bố thực tế trong quá khứ chỉ dùng để tham khảo và không phải là

(7) Lãi suất đảm bảo được quy định trong bảng sau:

Năm hợp đồng	1 - 3	4-5	6-10	11 - 15	16+
Lãi suất đầu tư cam kết tối thiểu	2,5%	2,0%	1,5%	0,75%	0,25%

(*) Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm mất hiệu lực do Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được hình thành từ các khoản đóng góp của Bên mua bảo hiểm không đủ khấu trừ Phí rủi ro và Phí quản lý hợp đồng hàng tháng. Sự kiện bảo hiểm xảy ra trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm mất hiệu lực sẽ không được chi trả. Quý khách có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm trong vòng 24 Theo quy định của pháp luật hiện hành, Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm này chỉ minh họa quyền lợi tích lũy trong 20 năm đối với mức lãi suất minh họa 4,7%/năm. Trong các năm tiếp theo, Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí vẫn tiếp tục được hưởng lãi theo lãi suất do Sun Life Việt Nam công bố tại từng thời điểm, nhưng không thấp hơn mức lãi suất cam kết.



THÔNG TIN VỀ QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN

MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

1. Thông tin về Quỹ hưu trí tự nguyện

- Quỹ hưu trí tự nguyện được hình thành từ phí bảo hiểm (sau khi trừ Phí ban đầu, Phí rủi ro và Phí quản lý hợp đồng) của các Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm. Quỹ hưu trí tự nguyện được tách riêng khỏi quỹ chủ sở hữu và các quỹ chủ hợp đồng khác của Sun Life Việt Nam. Sun Life Việt Nam có quyền quyết định chính sách đầu tư và phương thức quản lý quỹ phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- Chiến lược của Sun Life Việt Nam là đầu tư vào danh mục gồm những tài sản mang lại nguồn thu nhập ổn định, có tính an toàn cao như trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính cho thu nhập cố định khác được phát hành bởi các tổ chức tài chính cũng như các tổ chức kinh tế hoạt động tại Việt Nam phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

Vui lòng tham khảo Thông tin về Quỹ hưu trí tự nguyện tại Điều 28 Quy tắc và Điều khoản sản phẩm Bảo Hiểm Hưu Trí Sun Life.

2. Lãi suất công bố và Phí quản lý quỹ của Quỹ hưu trí tự nguyện

Năm	2021	2022	2023	2024	2025
Lãi suất công bố (%/năm)	5,13	4,43	5,29	4,52	4,18
Phí quản lý quỹ (%/năm)	1,46	1,60	1,89	1,77	1,62

Ghi chú: Phí quản lý quỹ được khấu trừ trước khi Sun Life Việt Nam công bố lãi suất tích lũy.

1. Phí bảo hiểm cơ bản

Là khoản phí bảo hiểm được xác định dựa trên Số tiền bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm lựa chọn tại thời điểm tham gia Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm tại Sun Life Việt Nam.

2. Phí bảo hiểm đóng thêm

Là khoản phí do Bên mua bảo hiểm và/hoặc Thành viên được bảo hiểm đóng thêm sau khi đã đóng đủ Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ cho đến Ngày đến hạn đóng phí. Trong mỗi Năm hợp đồng, tổng số Phí bảo hiểm đóng thêm không vượt quá 5 lần Phí bảo hiểm cơ bản theo định kỳ năm của Năm hợp đồng hiện tại. Sun Life Việt Nam có thể dừng nhận Phí bảo hiểm đóng thêm hoặc thay đổi mức tối đa của Phí bảo hiểm đóng thêm khi tình hình lãi suất thị trường có sự suy giảm và ảnh hưởng bất lợi đến kết quả đầu tư của Quỹ hưu trí tự nguyện, tuy nhiên luôn đảm bảo tuân thủ quy định và pháp luật tại từng thời điểm.

3. Phí bảo hiểm đem đi đầu tư

Là tổng Phí bảo hiểm được phân bổ vào Quỹ hưu trí tự nguyện sau khi trừ Phí ban đầu (nếu có).

4. Phí ban đầu

Là khoản phí được khấu trừ từ Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm đóng thêm thu được tại mỗi lần đóng phí trước khi được phân bổ vào Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí. Phí này được áp dụng theo tỷ lệ phần trăm tương ứng và thay đổi theo Năm đóng phí như sau:

Năm đóng phí	1 - 5	6 - 10	11 - 20	21+
Tỷ lệ phí ban đầu/Phí bảo hiểm cơ bản	5%	3%	1,5%	0%
Tỷ lệ phí ban đầu/Phí bảo hiểm đóng thêm	1,5%	1,5%	0%	0%

5. Phí rủi ro

Là khoản phí được khấu trừ hàng tháng để đảm bảo chi trả các quyền lợi bảo hiểm rủi ro. Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm có hiệu lực và trong Thời hạn tích lũy và tài khoản bảo hiểm hưu trí đang không trong tình trạng tạm thời đóng, Phí rủi ro được khấu trừ từ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được dùng để khấu trừ phí vào mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng. Tỷ lệ phí rủi ro được xác định dựa trên tuổi, giới tính, tình trạng sức khỏe và nghề nghiệp của Thành viên được bảo hiểm; và sẽ thay đổi theo tuổi hiện tại của Thành viên được bảo hiểm.

6. Phí quản lý hợp đồng

Là khoản phí được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được dùng để khấu trừ phí vào mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng để chi trả cho việc quản lý, duy trì và cung cấp các thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm.

Phí quản lý hợp đồng được quy định như sau:

	Phí quản lý hợp đồng (đồng/tháng/tài khoản bảo hiểm hưu trí)
Trong Thời hạn tích lũy	45.000
Trong Thời hạn chi trả	30.000

7. Phí quản lý quỹ

Phí quản lý quỹ được tính trên tổng Giá trị tài sản ròng của Quỹ hưu trí tự nguyện và được khấu trừ trước khi Sun Life Việt Nam công bố lãi suất đầu tư. Trong mọi trường hợp, phí quản lý quỹ trong mỗi năm tài chính không vượt quá 2%/năm và không cao hơn lãi suất đầu tư công bố cho năm đó.

8. Phí chuyển tài khoản

Được xác định bằng phần trăm của Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản được chuyển. Tỷ lệ phí chuyển tài khoản này thay đổi theo Năm hợp đồng như sau:

Năm hợp đồng	1	2	3	4	5
% Giá trị tài khoản hưu trí cơ bản được chuyển	5%	4%	3%	2%	1%

Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản được chuyển bao gồm:

- Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản được hình thành từ các khoản đóng góp của Thành viên được bảo hiểm; và
- Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản được hình thành từ các khoản đóng góp của Bên mua bảo hiểm theo Tỷ lệ hưởng giá trị tài khoản hưu trí.

Phí chuyển tài khoản không áp dụng trong trường hợp chuyển (các) tài khoản hưu trí được quản lý trong cùng Sun Life Việt Nam.

Lưu ý: Trường hợp các khoản phí trên có sự thay đổi, Sun Life Việt Nam sẽ thông báo cho Bên mua bảo hiểm bằng văn bản ít nhất 3 tháng trước thời điểm chính thức thay đổi.



MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM HỮU TRÍ
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

BẢNG TÓM TẮT CÁC LOẠI PHÍ TẠI MỨC LÃI SUẤT DỰ KIẾN 4,7%

Đơn vị: nghìn đồng

Năm hợp đồng/ Tuổi của TVĐBH	Phí bảo hiểm			Phí ban đầu			Phí bảo hiểm đem đi đầu tư			Phí quản lý hợp đồng	Phí rủi ro tại mức lãi suất dự kiến 4,7%/năm
	Phí bảo hiểm cơ bản hàng năm	Phí bảo hiểm đóng thêm hàng năm	Tổng phí bảo hiểm	Khấu trừ từ Phí bảo hiểm cơ bản	Khấu trừ từ Phí bảo hiểm đóng thêm	Tổng Phí ban đầu	Phí bảo hiểm cơ bản sau khi khấu trừ phí ban đầu	Phí bảo hiểm đóng thêm sau khi khấu trừ phí ban đầu	Tổng phí bảo hiểm đem đi đầu tư		
1/35	24.000	-	24.000	1.200	-	1.200	22.800	-	22.800	540	360
2/36	24.000	-	24.000	1.200	-	1.200	22.800	-	22.800	540	342
3/37	24.000	-	24.000	1.200	-	1.200	22.800	-	22.800	540	317
4/38	24.000	-	24.000	1.200	-	1.200	22.800	-	22.800	540	285
5/39	24.000	-	24.000	1.200	-	1.200	22.800	-	22.800	540	247
6/40	24.000	-	24.000	720	-	720	23.280	-	23.280	540	196
7/41	24.000	-	24.000	720	-	720	23.280	-	23.280	540	130
8/42	24.000	-	24.000	720	-	720	23.280	-	23.280	540	89
9/43	24.000	-	24.000	720	-	720	23.280	-	23.280	540	97
10/44	24.000	-	24.000	720	-	720	23.280	-	23.280	540	105
11/45	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	113
12/46	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	123
13/47	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	133
14/48	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	143
15/49	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	155
16/50	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	168
17/51	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	178
18/52	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	190
19/53	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	203
20/54	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	216



MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT

BẢNG TÓM TẮT CÁC LOẠI PHÍ TẠI MỨC LÃI SUẤT ĐẢM BẢO

Đơn vị: nghìn đồng

Năm hợp đồng/ Tuổi của TVĐBH	Phí bảo hiểm			Phí ban đầu			Phí bảo hiểm đem đi đầu tư			Phí quản lý hợp đồng	Phí rủi ro tại mức lãi suất đảm bảo
	Phí bảo hiểm cơ bản hàng năm	Phí bảo hiểm đóng thêm hàng năm	Tổng phí bảo hiểm	Khấu trừ từ Phí bảo hiểm cơ bản	Khấu trừ từ Phí bảo hiểm đóng thêm	Tổng Phí ban đầu	Phí bảo hiểm cơ bản sau khi khấu trừ phí ban đầu	Phí bảo hiểm đóng thêm sau khi khấu trừ phí ban đầu	Tổng phí bảo hiểm đem đi đầu tư		
1/35	24.000	-	24.000	1.200	-	1.200	22.800	-	22.800	540	361
2/36	24.000	-	24.000	1.200	-	1.200	22.800	-	22.800	540	344
3/37	24.000	-	24.000	1.200	-	1.200	22.800	-	22.800	540	321
4/38	24.000	-	24.000	1.200	-	1.200	22.800	-	22.800	540	295
5/39	24.000	-	24.000	1.200	-	1.200	22.800	-	22.800	540	264
6/40	24.000	-	24.000	720	-	720	23.280	-	23.280	540	224
7/41	24.000	-	24.000	720	-	720	23.280	-	23.280	540	176
8/42	24.000	-	24.000	720	-	720	23.280	-	23.280	540	115
9/43	24.000	-	24.000	720	-	720	23.280	-	23.280	540	97
10/44	24.000	-	24.000	720	-	720	23.280	-	23.280	540	105
11/45	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	113
12/46	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	123
13/47	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	133
14/48	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	143
15/49	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	155
16/50	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	168
17/51	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	178
18/52	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	190
19/53	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	203
20/54	24.000	-	24.000	360	-	360	23.640	-	23.640	540	216



MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT
NAM

BẢNG TÓM TẮT CÁC LOẠI PHÍ TẠI MỨC LÃI SUẤT ĐẢM BẢO (tiếp theo)

Đơn vị: nghìn đồng

Năm hợp đồng/ Tuổi của TVĐBH	Phí bảo hiểm			Phí ban đầu			Phí bảo hiểm đem đi đầu tư			Phí quản lý hợp đồng	Phí rủi ro tại mức lãi suất đảm bảo
	Phí bảo hiểm cơ bản hàng năm	Phí bảo hiểm đóng thêm hàng năm	Tổng phí bảo hiểm	Khấu trừ từ Phí bảo hiểm cơ bản	Khấu trừ từ Phí bảo hiểm đóng thêm	Tổng Phí ban đầu	Phí bảo hiểm cơ bản sau khi khấu trừ phí ban đầu	Phí bảo hiểm đóng thêm sau khi khấu trừ phí ban đầu	Tổng phí bảo hiểm đem đi đầu tư		
21/55	24.000	-	24.000	-	-	-	24.000	-	24.000	540	230
22/56	24.000	-	24.000	-	-	-	24.000	-	24.000	540	244
23/57	24.000	-	24.000	-	-	-	24.000	-	24.000	540	258
24/58	24.000	-	24.000	-	-	-	24.000	-	24.000	540	272
25/59	24.000	-	24.000	-	-	-	24.000	-	24.000	540	287
26/60	24.000	-	24.000	-	-	-	24.000	-	24.000	540	302
27/61	24.000	-	24.000	-	-	-	24.000	-	24.000	540	331
28/62	-	-	-	-	-	-	-	-	-	360	-
29/63	-	-	-	-	-	-	-	-	-	360	-
30/64	-	-	-	-	-	-	-	-	-	360	-
31/65	-	-	-	-	-	-	-	-	-	360	-
32/66	-	-	-	-	-	-	-	-	-	360	-
33/67	-	-	-	-	-	-	-	-	-	360	-
34/68	-	-	-	-	-	-	-	-	-	360	-
35/69	-	-	-	-	-	-	-	-	-	360	-
36/70	-	-	-	-	-	-	-	-	-	360	-
37/71	-	-	-	-	-	-	-	-	-	360	-
38/72	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
39/73	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
40/74	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

RÚT TRƯỚC TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ CHUYỂN TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ

1. Rút trước tài khoản bảo hiểm hưu trí

a. Thành viên được bảo hiểm chỉ được rút trước một phần hoặc toàn bộ Giá trị tài khoản hưu trí trong các trường hợp sau đây:

- Thành viên được bảo hiểm bị suy giảm khả năng lao động 61% trở lên theo quy định của pháp luật hiện hành; hoặc
- Thành viên được bảo hiểm mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của pháp luật; hoặc
- Thành viên được bảo hiểm là công dân Việt Nam được cơ quan có thẩm quyền cho phép định cư hợp pháp tại nước ngoài.

b. Thành viên được bảo hiểm được rút trước một phần hoặc toàn bộ phần Giá trị tài khoản hưu trí được hình thành từ các khoản đóng góp của Thành viên được bảo hiểm để thanh toán các khoản vay (trừ các khoản vay tiêu dùng) của Thành viên được bảo hiểm tại ngân hàng với điều kiện là hợp đồng vay của Thành viên được bảo hiểm phải có hiệu lực ít nhất 24 tháng trước khi yêu cầu rút tiền được thực hiện.

c. Việc rút trước một phần Giá trị tài khoản hưu trí có thể làm thay đổi Số tiền bảo hiểm nếu Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí cơ bản sau khi rút tiền thấp hơn Số tiền bảo hiểm trước khi rút. Số tiền bảo hiểm sau khi thay đổi phải phù hợp với phạm vi Số tiền bảo hiểm theo quy định của Sun Life Việt Nam.

d. Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm chấm dứt hiệu lực trong trường hợp Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được rút toàn bộ.

2. Chuyển tài khoản bảo hiểm hưu trí

Khi Thành viên được bảo hiểm không còn mối quan hệ lao động với Bên mua bảo hiểm trên cơ sở Hợp đồng lao động, Thành viên được bảo hiểm có thể:

a. Chuyển Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí thành Hợp đồng bảo hiểm hưu trí cá nhân do Sun Life Việt Nam quản lý và trở thành Bên mua bảo hiểm đối với Hợp đồng bảo hiểm hưu trí cá nhân này; hoặc

b. Chuyển Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí sang Hợp đồng bảo hiểm hưu trí nhóm khác bao gồm Hợp đồng bảo hiểm hưu trí nhóm do Sun Life Việt Nam hoặc do doanh nghiệp bảo hiểm khác quản lý, tùy thuộc vào Hợp đồng lao động với Bên mua bảo hiểm mới. Trong trường hợp chuyển Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí sang Hợp đồng bảo hiểm hưu trí nhóm tại doanh nghiệp bảo hiểm khác, Phí chuyển tài khoản sẽ được áp dụng theo quy định.

Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được chuyển tùy thuộc vào Tỷ lệ hưởng Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí.

Chi tiết về Chuyển tài khoản bảo hiểm hưu trí trong Thời hạn tích lũy được quy định chi tiết tại Điều 20 Quy tắc và Điều khoản sản phẩm Bảo Hiểm Hưu Trí Sun Life.

1. Điều khoản loại trừ đối với quyền lợi bảo hiểm tử vong

- Hành động tự tử trong vòng 2 năm kể từ ngày nộp khoản phí đầu tiên, hoặc ngày khôi phục hiệu lực bảo hiểm gần nhất cho Thành viên được bảo hiểm (nếu có) hoặc ngày tài khoản bảo hiểm hưu trí được kích hoạt lại gần nhất (nếu có), tùy ngày nào đến
- Hành vi cố ý của của Bên mua bảo hiểm, Người thụ hưởng đối với Thành viên được bảo hiểm;
- Chấp hành án tử hình;
- Sử dụng ma túy, các chất gây nghiện, các chất kích thích tương tự ma túy trái quy định của pháp luật hoặc không theo chỉ định của bác sĩ.

2. Điều khoản loại trừ đối với quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ vĩnh viễn

- Tự gây thương tích trong lúc tinh táo hay mất trí;
- Thành viên được bảo hiểm bị chẩn đoán mắc bệnh Ung thư tuyến giáp trong vòng 90 ngày kể từ Ngày hiệu lực bảo hiểm cho Thành viên được bảo hiểm, hoặc ngày khôi phục hiệu lực bảo hiểm gần nhất cho Thành viên được bảo hiểm (nếu có), hoặc ngày thay đổi Số tiền bảo hiểm (áp dụng cho phần tăng thêm) hoặc ngày kích hoạt tài khoản bảo hiểm hưu trí gần nhất (nếu có), tùy ngày nào đến sau;
- Sử dụng ma túy, các chất gây nghiện, các chất kích thích tương tự ma túy trái quy định của pháp luật hoặc không theo chỉ định
- Trực tiếp điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá trị số bình thường theo quy định của Bộ y tế;
- Chiến tranh hoặc động loạn liên quan đến chiến tranh; tham gia lực lượng vũ trang trong chiến tranh hoặc lập lại trật tự công cộng do chiến tranh;
- Bị thương tật hoặc bị tai nạn trước Ngày hiệu lực bảo hiểm cho Thành viên được bảo hiểm, hoặc ngày khôi phục hiệu lực bảo hiểm gần nhất cho Thành viên được bảo hiểm (nếu có), hoặc ngày tài khoản bảo hiểm hưu trí được kích hoạt lại gần nhất (nếu có);
- Tham gia các hoạt động thể thao có tính chất nguy hiểm bao gồm lặn có bình dưỡng khí, nhảy bungee, nhảy dù, leo núi, đua ngựa hay đua xe;
- Tham gia các hoạt động hàng không, nhưng không phải là hành khách trên chuyến bay thương mại;
- Nhiễm bức xạ hoặc nhiễm phóng xạ;
- Hành vi phạm tội theo bản án kết tội có hiệu lực của Tòa án mà hành vi này gây nên các sự kiện bảo hiểm được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm hưu trí cho Thành viên được bảo hiểm.

Chi tiết về Điều khoản loại trừ được quy định chi tiết tại Điều 2.2 Quy tắc và Điều khoản sản phẩm Bảo Hiểm Hưu trí Sun Life



MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

XÁC NHẬN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ TƯ VẤN TÀI CHÍNH

Tôi, Bên mua bảo hiểm, ký tên vào Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm này, cam kết rằng đã được tư vấn đầy đủ, hiểu rõ và đồng ý với những nội dung đề cập sau đây:

1. Tôi đã được Tư vấn Tài chính của Sun Life Việt Nam tư vấn đầy đủ và hiểu rõ các nội dung về Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm này, các quyền lợi bảo hiểm, các điều kiện, điều khoản bảo hiểm và các nội dung về điều khoản loại trừ của sản phẩm Bảo Hiểm Hữu Trí Sun Life. Tôi cần tuân thủ các quy định tại Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm để bảo đảm quyền và lợi ích của mình, đặc biệt là nghĩa vụ về đóng phí và kê khai thông tin.
2. Tôi hiểu rằng tham gia Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm là một cam kết dài hạn. Tôi không nên duy trì Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm chỉ trong thời gian ngắn hạn vì các khoản phí có thể rất cao trong thời gian đầu của Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm.
3. Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm này được tính toán dựa trên điều kiện Thành viên được bảo hiểm được thẩm định ở chuẩn và các khoản đóng góp được đóng đầy đủ theo định kỳ.
4. Giá trị tài khoản hưu trí thực tế của Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm tùy thuộc vào mức lãi suất thực tế, phí bảo hiểm thực đóng, định kỳ đóng phí thực tế, số tiền rút thực tế, Phí rủi ro thực tế và có thể cao hơn hoặc thấp hơn Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được thể hiện trong Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm này.
5. Việc giảm/tạm ngưng đóng phí có thể dẫn đến Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm mất hiệu lực do Giá trị tài khoản bảo hiểm hưu trí được hình thành từ các khoản đóng góp của Bên mua bảo hiểm không đủ khấu trừ Phí rủi ro và Phí quản lý hợp đồng hàng tháng.
7. Sun Life Việt Nam có thể thay đổi mức phí của (các) sản phẩm bảo hiểm bán kèm, mức phí mới chỉ được áp dụng vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng và Sun Life Việt Nam sẽ thông báo trước 3 tháng cho Bên mua bảo hiểm bằng văn bản.
8. Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm này chỉ có giá trị sử dụng khi có đầy đủ số trang và được đính kèm như là một phần của Hợp đồng bảo hiểm hưu trí dành cho Thành viên được bảo hiểm.

Ngày/tháng/năm: 19/05/2026

Họ và tên Bên mua bảo hiểm



MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

XÁC NHẬN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ TƯ VẤN TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Tôi, **Tư vấn Tài chính của Sun Life Việt Nam**, ký tên vào Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm này, cam kết rằng đã phân tích nhu cầu tài chính, tư vấn giải pháp bảo hiểm phù hợp và giải thích Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm này, các quyền lợi bảo hiểm, các điều kiện, điều khoản bảo hiểm và các nội dung về điều khoản loại trừ của sản phẩm Bảo Hiểm Hữu Trí Sun Life với Bên mua bảo hiểm một cách đầy đủ, rõ ràng, cụ thể và trung thực. Tôi xác nhận chữ ký trên đây được ký trước sự chứng kiến của Tôi và theo sự hiểu biết của Tôi, đó là chữ ký của Bên mua bảo hiểm.

Ngày/tháng/năm: 19/05/2026

Họ và tên Tư vấn tài chính

ABC